

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH
TỈNH TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **330** /2022/HSST

Ngày: 23/ 9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH TH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Ninh

2. Ông Trương Bé Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lê Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 259/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 351/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19/8/1982 tại TH; Nơi cư trú: Tổ x, phường T, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Nguyễn Xuân Đ (đã chết) và con bà Trần Thị H1, sinh năm 1947; Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền sự: Không

Tiền án: Bản án số 306/2014/HSST ngày 29/4/2014 Tòa án nhân dân thành phố TH xử phạt 08 năm tù về “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do bị bệnh nặng, ngày 01/8/2015 Trại giam Phú Sơn 4, Bộ Công an có Công văn số 1031/HS - PS4 đề nghị, Tòa án nhân dân tỉnh TH ra Quyết định tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù đối với bị cáo.

Nhân thân: 01. Bản án số 51/2006/HSST ngày 29/3/2006, Tòa án nhân dân quận L, thành phố H xử phạt bị cáo 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 21/12/2007, chấp hành xong phần dân sự ngày 27/6/2008.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH. Bị cáo bị bắt từ ngày 17/5/2022 cho đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1970 – trú tại tổ x, phường T, thành phố TH (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*)

* *Người chứng kiến:*

1. Chị Nghiêm Thị H3, sinh năm 1980, trú tại tổ y, phường T, thành phố TH (Vắng mặt)

2. Bà Trần Thị H4, sinh năm 1961, trú tại tổ x, phường T, thành phố TH (Vắng mặt)

2. Ông Trương Văn N, sinh năm 1957, trú tại tổ x, phường T, thành phố TH (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 17/5/2022, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố TH đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ y, phường T, thành phố TH thì phát hiện một người phụ nữ đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát 20B1 -231.xx có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, người này khai là Nguyễn Thị H và tự giác lấy ra 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các cục bột màu trắng (H khai là Heroine) từ trong túi quần phía trước bên phải giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của H 01 xe mô tô BKS 20B1 -231.xx đã qua sử dụng.

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 17/5/2022 tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật tại tổ x, phường T của H phát hiện, thu giữ: 01 ví giả da màu đen trong có 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 03 gói giấy bạc màu vàng đều chứa chất bột màu trắng thu giữ tại góc nhà bếp; 01 cân điện tử màu đen; 20 túi nilon màu trắng có kích thước 5x7cm chưa qua sử dụng thu giữ tại góc phòng bếp.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH tiến hành mở niêm phong cân xác định:

+ Mở bì niêm phong ký hiệu C bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa các cục chất bột màu trắng có khối lượng 1,621 gam, lấy toàn bộ cho vào 01 bì niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định.

+ Toàn bộ vỏ bì niêm phong ban đầu được cho vào một phong bì niêm phong dán kín ký hiệu C2 lưu kho theo quy định.

+ Bì niêm phong ký hiệu K bên trong có 01 ví giả da màu đen trong có 02 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 03 gói giấy bạc màu vàng đều chứa chất bột màu trắng. Cân toàn bộ số chất bột màu trắng có khối lượng 15,454 gam. Lấy 1,098 gam chất bột màu trắng trên đưa vào phong bì dán kín ký hiệu K1 để giám định. Còn lại 14,356 gam chất bột màu trắng đưa vào phong bì kín ký hiệu K2 để lưu kho.

+ Toàn bộ các túi nilon, giấy bạc, ví giả da màu đen và bì niêm phong ban đầu được cho vào một phong bì dán kín ký hiệu L.

Kết luận giám định số 717/KL - KTHS ngày 26/5/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận:

+ Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 1,621gam.

+ Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu K1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 15,454 gam.

Tại cơ quan điều tra, lời khai nhận của H phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến.

Vật chứng của vụ án:

+ 04 (bốn) bì niêm phong ký hiệu C1, C2, K1, K2.

+ 01(một) bì niêm phong ký hiệu L bên trong chứa các túi nilon, giấy bạc, ví giả da màu đen và vỏ bao thu giữ ban đầu.

+ 20 túi nilon màu trắng kích thước 5 x7cm chưa qua sử dụng;

+ 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng;

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 20B1 -231.xx

Cáo trạng số 270/CT-VKSTPTN ngày 15/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Nguyễn Thị H khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 12/5/2022, H đi từ nhà đến khu vực thành phố Hà Nội mục đích mua ma túy về bán kiếm lời. H mua được 01 túi ma túy Heroine với giá 4.000.000 đồng. Sau khi mua, H mang về nhà chia nhỏ thành từng gói rồi cất giấu tại nhà H ở tổ x, phường T, thành phố TH để khi có khách hỏi mua ma túy thì bán kiếm lời. Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 17/5/2022, H cất giấu tại túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 phần ma túy Heroine trong một túi nilon màu trắng rồi một mình điều khiển xe mô tô BKS 20B1 -231.xx đi tìm khách mua ma túy để bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực tổ y, phường T, thành phố TH thì bị tổ công tác Công an thành phố TH phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55; Điều 56; Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo từ 11 đến 12 năm tù. Phạt bổ sung 5 -10 triệu đồng đối với bị cáo. Tổng hợp bản án bản án số 306/2014/HSST ngày 29/4/2014, buộc bị cáo phải chấp hành chung của cả hai bản án.

- Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) bì niêm phong C1, C2, K1, K2; 01(một) bì niêm phong ký hiệu L bên trong chứa các túi nilon, giấy bạc, ví giả da màu đen và vỏ bao thu giữ ban đầu; 20 túi nilon màu trắng kích thước 5 x7cm chưa qua sử dụng; 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng;

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị H2 01 (một) xe mô tô BKS 20B1 -231.xx

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng truy tố là không oan, đúng người, đúng tội.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 15 giờ 10 phút ngày 17/5/2022, tại khu vực tổ y, phường T, thành phố TH, Nguyễn Thị H đang được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù (Quyết định tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù số 09/2021/THAHS – QĐ ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh TH) lại có hành vi tàng trữ 1,621 gam Heroine, mục đích đem đi bán kiếm lời thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố TH phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Cùng ngày tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị H tại tổ x, phường T, thành phố TH thu giữ 15,454 gam Heroine mục đích để bán kiếm lời. Tổng số ma túy Heroine thu giữ của Nguyễn Thị H là 17,075 gam.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị H đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i, ...*Methamphetamine*... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam

...

q, *Tái phạm nguy hiểm*”.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy không chỉ làm suy kiệt kinh tế và sức lao động mà nó còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Cần phải xét xử bị cáo với mức án nghiêm khắc phù hợp với hành vi bị cáo gây ra, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị Toà án xét xử về tội phạm liên quan đến ma túy, nên nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vì lòng tham, lười lao động muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên đã thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo phạm tội trong thời gian đang được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù tại bản án số 306/2014/HSST ngày 29/4/2014 của Toà án nhân dân thành phố TH xử phạt 08 năm tù về “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 23/6/2022 Tòa án nhân dân tỉnh TH ra Quyết định số 01/2022/THAHS – QĐ hủy quyết định tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù số 09/2021/ THAHS – QĐ ngày 30/12/2021 đối với Nguyễn Thị H. Căn cứ Điều 55, 56 BLHS tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H khai mục đích mua ma túy để bán kiếm lời. Do vậy, cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6] Vật chứng của vụ án:

+ Cần tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) bì niêm phong C1, C2, K1, K2; 01(một) bì niêm phong ký hiệu L bên trong chứa các túi nilon, giấy bạc, ví giả da màu đen và vỏ bao thu giữ ban đầu; 20 túi nilon màu trắng kích thước 5 x7cm chưa qua sử dụng; 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng;

+ Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20B1 -231.xx, chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H2. Khi bị cáo lấy xe đi chị H2 không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Cần trả lại cho chị H2 chiếc xe trên là phù hợp.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

+ Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ.

+ Đối với Nguyễn Thị H2 là người đã cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20B1 -231.xx. Quá trình điều tra xác định chị H2 không biết bị cáo sử dụng chiếc xe trên để đi bán ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 11 (Mười một) năm tù. Tổng hợp hình phạt 08 (Tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại bản án số 306/2014/HSST ngày 29/4/2014 của Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 19 (Mười chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2022. Được trừ thời gian bị cáo chấp hành án phạt tù theo Quyết định thi hành án phạt tù số 284/2014/QĐ –CA ngày 30/6/2014 của Tòa án nhân dân thành phố TH từ ngày 29/10/2013 đến ngày 14/8/2015. Phạt bổ sung bị cáo 07 (Bảy) triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu C1 bì niêm phong chứa 1,588 gam chất ma túy; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu C2 bì niêm phong chứa bì niêm phong ban đầu; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu K1 bì niêm phong chứa 1,065 gam chất ma túy; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu K2 bì niêm phong chứa 14,365 gam chất ma túy; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu L bì niêm phong chứa các túi nilon, giấy bạc, ví giả da và vỏ bao thu giữ ban đầu; 20 túi nilon màu trắng kích thước 5 x7cm chưa qua sử dụng; 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng;

2.2. Trả lại cho chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 – trú tại tổ x, phường T, thành phố TH 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đen – bạc, biển kiểm soát 20B1 -231.xx, số loại Wave, loại xe hai bánh từ 50 -173cm³, số khung RLHHC1209BY3856xxx, số máy HC12E3185xxx

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 331 ngày 29/8/2022 giữa Công an thành phố TH với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc

